

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 07-7-2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuyền.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thanh Dũ.

Bà: Trần Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 11-6-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 04-01-2000 tại TG. Nơi cư trú: ấp LH, xã B, huyện CT, tỉnh TG. Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ch; bị cáo chưa có vợ và chưa có con. Tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bảo Hoàng G - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TG.

- Bị hại:

Ông Lê Văn Ph1, sinh năm 1962. Nơi cư trú: ấp TP, xã Y, huyện G, tỉnh TG (chết)

Đại diện bị hại:

Bà Huỳnh Thị Tuyết Nh, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp TP1, xã YL, huyện GCT, tỉnh TG (có mặt).

Ông Lê Hoàng Ph2, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp LH, xã LC, thị xã H, tỉnh TG (có mặt)

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1967. Nơi cư trú: ấp L, xã BL1, huyện CT, tỉnh TG (có mặt).

Ông Bùi Thế N1, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 59/32, đường số 8, khu phố A, phường TT, quận TĐ, thành phố H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoài Ph, sinh ngày 04-01-2000, nơi cư trú: ấp LH, xã B, huyện CT, tỉnh TG, không có Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03-11-2019, Nguyễn Hoài Ph uống rượu có nồng độ cồn trong máu 156mg/dl, một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B9 - 907.46 lưu thông trên Tỉnh lộ 865 hướng từ xã THT đi thị trấn MP (từ Tây -> Đông). Khi đến đoạn gần trụ điện số 21 thuộc khu phố MT, thị trấn M, huyện TP, tỉnh TG. Bị cáo Ph điều khiển xe 63B9 - 907.46 lấn sang trái đường 1,05m (tính từ vạch phân tuyến), va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 52T2 - 8742 do ông Lê Văn Ph1, sinh năm 1962, nơi cư trú: ấp TP, xã Y, huyện G, tỉnh TG một mình điều khiển lưu thông theo ngược lại, xảy ra tai nạn. Hậu quả bị cáo Ph và ông Ph1 bị đa chấn thương được đi cấp cứu. Đến ngày 05-11-2019, ông Ph1 tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm số 19.0101.561552 và số 19.0102.177380, xác định: Định lượng Ethanol (cồn) [Máu] của Nguyễn Hoài Ph1 là 156mg/dl; của Lê Văn Ph1 là 238mg/dl.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 160/2019/PY-PC09 ngày 18-11-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên

nhân chết của Lê Văn Ph1: nứt xương hộp sọ; tụ máu dưới màng cứng; tụ máu dưới nhện; dập não do tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ:

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 63B9 - 907.46, nhãn hiệu LONCIN, màu đỏ, số máy 152FM 0051754; số khung HL03Y6024135, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông.

-01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 067 141 ngày 11-02-2018 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang đối với xe 63B9 - 907.46.

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 52T2 - 8742, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu đỏ, số máy SD1-27919; số khung SD1-27919, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 0139963 ngày 06-12-2002 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hồ Chí Minh đối với xe 52T2 - 8742.

Phản trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn Ph1 và bị cáo Nguyễn Hoài Ph đã thỏa thuận bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, bị cáo đã thực hiện xong. Gia đình bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-TP ngày 26-5-2020, bị cáo Nguyễn Hoài Ph bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có công với cách mạng hiện đang thờ cúng liệt sĩ, bị hại xin

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có tình tiết định khung là không có giấy phép lái xe và điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Căn cứ điểm a, b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Ph 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Phân trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong không đặt ra xem xét.

Về tang vật: Đối với xe 63B9-907.46 và giấy chứng nhận xe là tài sản hợp pháp của bị cáo, phân trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong nên cần xem xét trả lại cho bị cáo sử dụng. Đối với xe 52T2-8742 là sản hợp pháp của ông Bùi Thế N1, tại phiên tòa ông N1 không yêu cầu nhận lại xe do xe hư hỏng không còn giá trị sử dụng.

Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại xe mô tô biển kiểm soát 63B9-907.46 và giấy chứng nhận đăng ký xe máy kèm theo cho bị cáo và tịch thu tiêu hủy xe 52T2-8742 và giấy chứng nhận xe kèm theo.

Người bào chữa cho bị cáo phân tích tính chất mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xem xét cho bị cáo hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai thừa nhận vào ngày 03-11-2019 sau khi bị cáo đã uống rượu nồng độ cồn trong máu là 156mg/dl, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định bị cáo điều khiển xe 63B9-907.46 một mình trên Tỉnh lộ 865 hướng từ xã THT về thị trấn MP khi đến đoạn thuộc khu phố MT, thị trấn MP quan sát phía trước cách xe bị cáo khoảng 3 met có xe cùng chiều nên bị cáo vượt xe cùng chiều và lấn sang trái đường va chạm vào xe 52T2-8742 do ông Lê Văn Ph1 điều khiển hậu quả làm cho ông Ph1 tử vong. Nguyên nhân tai nạn do bị cáo điều khiển xe trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe, sử dụng rượu bia mà nồng độ cồn trong máu vượt mức cho phép, bị cáo lấn sang trái đường cách vạch phân tuyến 1,05 met gây tai nạn cho ông Ph1. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hoài Ph đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương trên lĩnh vực giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực, ý thức được việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm quy định về an toàn giao thông, nhất là luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo điều khiển xe khi đã có uống rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quy định, không có giấy phép lái xe, điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn, vượt xe không bảo đảm an toàn, do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên gây tai nạn. Hậu quả làm cho ông Ph1 tử vong, lỗi trong vụ án này hoàn toàn là do bị cáo nên cần thiết phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo bị

cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người khác.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn đã khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự

Đại diện hợp pháp bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường số tiền 35.000.000đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tiếp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Vật chứng vụ án:

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 63B9 - 907.46, nhãn hiệu LONCIN, màu đỏ, số máy 152FM 0051754; số khung HL03Y6024135, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông và 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 067141 ngày 11-02-2018 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang đối với xe 63B9 - 907.46. Đây là tài sản của bị cáo cần xem xét trả lại cho bị cáo sử dụng.

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 52T2 - 8742, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu đỏ, số máy SD127919; số khung SD127919, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông và 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 0139 963 ngày 06-12-2002 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hồ Chí Minh đối với xe 52T2 - 8742. Đây là tài sản của ông Bùi Thế N1 cho bị hại Lê Văn Ph1 mượn nay ông N1 không yêu cầu nhận lại, xe hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và đề

ngộ tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở như đã phân tích nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng đối với yêu cầu xem xét cho bị cáo hưởng án treo thì không phù hợp với nhận định do bị cáo phạm tội có tình tiết định khung là không có giấy phép lái xe và lái xe trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng không phù hợp nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Hoài Ph 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính ngày bắt thi hành án.

2/Về vật chứng:

Áp dụng: khoản 1, 2 Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả cho bị cáo Nguyễn Hoài Ph:

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 63B9 - 907.46, nhãn hiệu LONCIN, màu đỏ, số máy 152FM 0051754; số khung CHL03Y6024135, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông.

-01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 067141 ngày 11-02-2018 của Phòng CSGT Công an tỉnh Tiền Giang đối với xe 63B9 - 907.46.

Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 52T2 - 8742, nhãn hiệu YAMAHA, số loại JUPITER, màu đỏ, số máy SD127919; số khung SD127919, trên xe có mang dấu vết do tai nạn giao thông.

-01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (bản gốc) số 0139 963 ngày 06-12-2002 của Phòng CSGT Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với xe 52T2 - 8742.

3/Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12. Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hoài Ph.

4/Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Hoàng Ph2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CQ điều tra CAH Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thuyền